

Số: 3173 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của các doanh nghiệp và cơ sở giáo dục do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 13255/TTr-UBND, Tờ trình số 13256/TTr-UBND, Tờ trình số 13275/TTr-UBND và Tờ trình số 13276/TTr-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 326/TTr-LĐTBXH ngày 03 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, như sau:

1. Công ty TNHH Xưởng Cà Phê, địa chỉ: Số 544 đường Bùi Hữu Nghĩa, khu phố 4, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm: 03 người lao

động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 11.130.000 đồng (mười một triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

2. Công ty TNHH SX TMDV Tuấn Phát T.A.T, địa chỉ: Khu phố Long Khánh 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm: 05 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 18.550.000 đồng (mười tám triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

3. Công ty TNHH MTV Thương Phú Quý, địa chỉ: Số 4/30 đường Võ Nguyên Giáp, tổ 12, khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm: 25 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 92.750.000 đồng, trong đó có 07 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (07 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 7.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 99.750.000 đồng (chín mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

4. Trường Mầm non Sao Mai, địa chỉ: Số 877 đường Đồng Khởi, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm: 12 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 44.520.000 đồng trong đó có 04 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (05 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 49.520.000 đồng (bốn mươi chín triệu, năm trăm hai mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Am*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH XƯỞNG CÀ PHÊ
(Kèm theo Quyết định số 3178/QĐ-UBND ngày 09 / 9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH XƯỞNG CÀ PHÊ
2. Mã số cơ sở: 3603419879
3. Địa chỉ: 544 Bùi Hữu Nghĩa, khu phố 4, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TA3813A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ban làm việc	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, NVKHL	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/C CCD	Ghi chú
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Đinh Quang Quốc Toàn	Kế Toán	01/07/2019	7511023615	09/07/2021	09/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Đinh Quang Quốc Toàn	19034787190017	Techcombank Đồng Nai	271965606	

TT	Họ và tên	Phòng/ban làm việc	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NVKHL	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/CCCD	Ghi chú
(1)	(2)*	(3)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
2	Cao Thị Huyền Trang	Kinh Doanh	01/07/2019	7514059595	09/07/2021	09/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Cao Thị Huyền Trang	19034856159011	Techcombank Đồng Nai	272184880	
3	Phan Thị Hải Tiên	Kinh Doanh	01/12/2019	7516055851	09/07/2021	09/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Phan Thị Hải Tiên	19035265096017	Techcombank Đồng Nai	272766142	
	Cộng: 03 lao động							11.130.000					

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng số tiền hỗ trợ: 11.130.000 đồng
(Mười một triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)



Wõ Văn Phi

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HỒNG HƯỜNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH SX TM DV TUẦN PHÁT T.A.T
(Kèm theo Quyết định số 3173/QĐ-UBND ngày 09 / 9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH SX TM DV TUẦN PHÁT T.A.T
2. Mã số cơ sở: 3602493887
3. Địa chỉ: Khu phố Long Khánh 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TA4937A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HỒNG HƯỜNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NVKHL	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/C CCD	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Trần Bùi Bình	P. giám đốc	Không xác định thời hạn	01/4/2019	8408006997	14/07/2021	14/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Bùi Bình			271607900	
2	Huỳnh Thị Ngọc Hương	P. giám đốc	Không xác định thời hạn	01/4/2019	5707004384	14/07/2021	14/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Ngọc Hương	590320554580	Agribank CN Tam Phước	272648912	
3	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Chuyên may	Xác định thời hạn	01/3/2021	4706110338	14/07/2021	14/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Ký nhận và ghi rõ họ tên	351850940	
4	Đặng Thủy Bình	Kho NL	Xác định thời hạn	01/3/2021	7513151366	14/07/2021	14/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Đặng Thủy Bình		Ký nhận và ghi rõ họ tên	271607851	

TT	Họ và tên	Phòng/ ban làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NV/KHL	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/C CCD	Ghi chú
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm	(10)	(11)	Số TK	Ngân hàng	(14)	(15)
5	Trần Văn Tấn	Chuyên cắt	Xác định thời hạn	01/3/2021	7523588682	14/07/2021	14/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Văn Tấn		Ký nhận và ghi rõ họ tên	271214716	
Cộng: 05 lao động										18.550.000				

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Tổng số tiền hỗ trợ: 18.550.000 đồng
(Mười tám triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG PHÚ QUÝ
(Kèm theo Quyết định số 3173/QĐ-UBND ngày 09 / 9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG PHÚ QUÝ
2. Mã số cơ sở: 3603409969
3. Địa chỉ: 4/30 Đường Võ Nguyên Giáp, tổ 12, KP Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TA3495A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ban làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NVKHL	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/CCD	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Dương Hien Hù	Công nhân may	không xác định thời hạn	01/03/2019	9423294563	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Dương Hien Hù	0481000889415	Vietcombank - CN Biên Hòa	321794049	
2	Phan Văn Thắng	Công nhân cắt vải	không xác định thời hạn	01/03/2019	8925684696	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Phan Văn Thắng	0481000895745	Vietcombank - CN Biên Hòa	352492239	
3	Đinh Văn Thái	Bảo trì	không xác định thời hạn	01/03/2019	4703024352	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Đinh Văn Thái	0121002430327	Vietcombank - CN Biên Hòa	121325304	
4	Nguyễn Văn Chung	Công nhân cắt vải	không xác định thời hạn	01/07/2019	4704016458	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Chung	0121001155237	Vietcombank - CN Biên Hòa	272562830	
5	Trần Thị Ngọc	Công nhân may	không xác định thời hạn	01/10/2019	4221540948	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Trần Thị Ngọc	0481000646904	Vietcombank - CN Biên Hòa	272615130	

TT	Họ và tên	Phòng/ban làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NVKHL	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghi không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/C CCD	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
6	Nguyễn Thị Hương	Công nhân kiểm hàng	không xác định thời hạn	01/12/2019	4217623403	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hương	0481000877564	Vietcombank - CN Biên Hòa	183016959	
7	Đặng Thị Tuyết Mai	Công nhân may	3 năm	01/03/2020	7511025762	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Đặng Thị Tuyết Mai	0481000799033	Vietcombank - CN Biên Hòa	272929960	
8	Nguyễn Thị Thủy	Công nhân may	3 năm	01/08/2020	0296349270	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thủy	0001012879674	Vietcombank - CN Biên Hòa	35177002814	
9	Thái Xuân Hưng	Tài xế	3 năm	01/08/2020	4706069309	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Thái Xuân Hưng	0481000914495	Vietcombank - CN Biên Hòa	271409964	
10	Đinh Văn Hoàng	Công nhân may	3 năm	01/08/2020	1720719291	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Đinh Văn Hoàng	0001016066451	Vietcombank - CN Biên Hòa	113681837	
11	Lữ Thị Bích Hồng	Công nhân may	3 năm	01/09/2020	7908208015	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Lữ Thị Bích Hồng	0181002859259	Vietcombank - CN Biên Hòa	351754205	
12	Lê Thị Hương	Công nhân đóng gói	3 năm	01/10/2020	4420200086	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Lê Thị Hương	0001012881045	Vietcombank - CN Biên Hòa	44187003032	
13	Trần Trung Cường	Công nhân đóng gói	3 năm	01/10/2020	7512042971	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Trần Trung Cường	0481000887018	Vietcombank - CN Biên Hòa	385298249	
14	Nguyễn Thị Huyền	Công nhân may	3 năm	01/11/2020	7526794448	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Huyền	0481000110928	Vietcombank - CN Biên Hòa	272715057	
15	Nguyễn Thị Bích Phượng	Quản lý	1 năm	01/03/2021	4705004732	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bích Phượng	0481000921388	Vietcombank - CN Biên Hòa	271258204	
16	Phạm Thị Vinh	Công nhân kiểm hàng	1 năm	01/04/2021	4221080869	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Phạm Thị Vinh	0481000724327	Vietcombank - CN Biên Hòa	184103955	
17	Đào Thanh Liêm	Công nhân may	1 năm	01/04/2021	7514029542	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Đào Thanh Liêm	1012877616	Vietcombank - CN Biên Hòa	272530835	

18	Ninh Văn Thương	Tài xế	1 năm	01/04/2021	7526529277	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Ninh Văn Thương	5990205862844	Agribank - Đồng Nai	164254787	
19	Nguyễn Thế Cường	Quản lý	1 năm	01/05/2021	7912334994	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thế Cường	0481000219008	Vietcombank - CN Biên Hòa	272209558	
20	Cao Thị Ái Tình	Công nhân may	1 năm	01/05/2021	6721163426	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Cao Thị Ái Tình	1021273432	Vietcombank - CN Biên Hòa	245477534	
21	Lê Thị Thư	Công nhân may	1 năm	01/05/2021	7511033952	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Lê Thị Thư	0481000624451	Vietcombank - CN Biên Hòa	274676225	
22	Nguyễn Thị Ngân	Công nhân đóng bộ	1 năm	01/05/2021	7508037779	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngân	0001012877494	Vietcombank - CN Biên Hòa	183424365	
23	Trương Thị Nhung	Công nhân kiểm hàng	1 năm	01/05/2021	7511088828	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Trương Thị Nhung	0481000709277	Vietcombank - CN Biên Hòa	186728463	
24	Nguyễn Văn Sự	Công nhân đóng bộ	1 năm	01/05/2021	7516144197	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Sự	0001015526147	Vietcombank - CN Biên Hòa	385736851	
25	Võ Thị Loan	Công nhân đóng bộ	1 năm	01/05/2021	8924943034	12/07/2021	12/07/2021	20/08/2021	3.710.000	Võ Thị Loan	01013710987	Vietcombank - CN Biên Hòa	352590527	
CỘNG: 25 lao động									92.750.000					

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/CC CD	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/CC CD của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	Võ Thị Loan	25	Lê Hoàng Khang	31/07/2017	Lê Văn Vũ	352430218	1.000.000	Võ Thị Loan	1013710987	Vietcombank - CN Biên Hòa	352590527	
2	Trần Trung Cường	13	Trần Thạch Trung Tín	09/3/2018	Nguyễn Huyền Trâm	385686377	1.000.000	Trần Trung Cường	481000887018	Vietcombank - CN Biên Hòa	385298249	

3	Đinh Văn Thái	3	Đinh Cao Huỳnh Chi	26/09/2019	Cao Thị Huyền Trang	281147156	1.000.000	Đinh Văn Thái	121002430327	Vietcombank - CN Biên Hòa	121325304	
4	Dương Hên Hù	1	Kim Hữu Trí	08/7/2017	Kim Văn Khánh	321222634	1.000.000	Dương Hên Hù	481000889415	Vietcombank - CN Biên Hòa	321794049	
5	Trương Thị Nhung	23	Huỳnh Gia Bảo Thiên	04/10/2018	Huỳnh Anh Phú	215391197	1.000.000	Trương Thị Nhung	481000709277	Vietcombank - CN Biên Hòa	186728463	
6	Lữ Thị Bích Hồng	11	Trần Ngọc Kim Anh	25/09/2017	Trần Quốc Tuấn	352210147	1.000.000	Lữ Thị Bích Hồng	181002859259	Vietcombank - CN Biên Hòa	351754205	
7	Cao Thị Ái Tinh	20	Phan Anh Khởi	05/10/2016	Phan Văn Tuất	24507462	1.000.000	Cao Thị Ái Tinh	1021273432	Vietcombank - CN Biên Hòa	245477534	
Cộng: 07 trẻ em							7.000.000					
Cộng: I+II									99.750.000			

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

Tổng số tiền hỗ trợ: 99.750.000 đồng

(Chín mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI
(Kèm theo Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 09 / 9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: Trường mầm non Sao Mai
2. Mã số cơ sở: 3603798063
3. Địa chỉ: 877 Đồng Khởi, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: NA0156A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, NVKHL	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/C CCD	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Hà Thị Nhung	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/01/2018	7511197759	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Hà Thị Nhung	67010001145263	BIDV/ Đồng Nai	271934214	
2	Trần Thị Linh	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/01/2018	7516171424	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Thị Linh	67010001145218	BIDV/ Đồng Nai	272959888	
3	Phạm Thị Thu Phương	Giáo viên	Không xác định thời hạn	19/10/2017	6624226720	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Thị Thu Phương	67010001145236	BIDV/ Đồng Nai	241798593	
4	Lê Thị Hồng	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/01/2018	4706066708	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Thị Hồng	Ký nhận và ghi rõ họ tên		272998194	
5	Lê Thị Kim Oanh	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/01/2018	7513160705	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Thị Kim Oanh	105871494788	VietinBank Dong Nai	272070385	

Cộng: 12 lao động

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOẢN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng					Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/CC CD	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/CC CD	Tên TK		Số TK	Ngân hàng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9				10	11
1	Hà Thị Nhung	1	Đào Phúc Nguyên	12/04/2018	Đào Văn Dũng	272966873	1.000.000	Hà Thị Nhung	67010001145263	BIDV Đồng Nai		271934214	
2	Lê Thị Hồng	4	Nguyễn Hữu Phúc Thịnh	02/10/2019	Nguyễn Hữu Bảy	272576728	1.000.000	Nguyễn Hữu Bảy	481000612415	Vietcombank Biên Hòa		272998194	
3	Nguyễn Thị Trám	6	Đào Ngọc Anh Tuấn	19/04/2018 17/10/2016	Đào Trọng Thanh Thiện	271989161	1.000.000	Nguyễn Thị Trám	67010001145272	BIDV Đồng Nai		271769935	
			Đào Ngọc Trám Anh	17/10/2016			1.000.000						

4	Đào Thị Mùng	8	Trần Minh Tâm	13/09/2016	Trần Ngọc Tuyên	285112371	1.000.000	Đào Thị Mùng	67010001145254	BIDV Đồng Nai	162753869	
	Cộng: 05 trẻ em						5.000.000					
	Cộng: II+III						49.520.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 49.520.000 đồng
(Bốn mươi chín triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

[Signature]
Võ Văn Phi